

Phụ lục 1
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA NGHỊ ĐỊNH BAN HÀNH BIỂU
THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT ĐỂ THỰC HIỆN CAM KẾT CỦA
VIỆT NAM TRONG HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO
ASEAN – HỒNG KÔNG

*(Kèm theo Nghị định số /2022/NĐ-CP
ngày tháng năm 2022 của Chính phủ)*

1. Đánh giá tổng thể

Theo đánh giá của Bộ Tài chính, Dự thảo Nghị định đã đảm bảo được các yêu cầu sau:

- *Phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp:* Nội dung dự thảo Nghị định phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, trong đó có chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng. Việc triển khai xây dựng dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định AHKFTA là nhằm thúc đẩy phát triển hoạt động thương mại, đầu tư và sản xuất giữa Việt Nam và Hồng Kông.

Nội dung dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, Luật Hải quan năm 2014.

- *Đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật:* Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định AHKFTA giai đoạn 2022 - 2027 đã được rà soát, đảm bảo tương thích, đồng bộ với các Luật, Nghị định liên quan như Luật Thương mại, Luật Đầu tư, Luật Quản lý thuế, Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư, Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư, Luật Thương mại.

- *Đảm bảo tính tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên:* Các nội dung của dự thảo Nghị định đã bảo đảm phù hợp với Hiệp định AHKFTA và các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên.

2. Đánh giá tình hình thực thi Hiệp định AHKFTA

Nghị định số 07/2020/NĐ-CP ngày 05/01/2022 của Chính phủ quy định mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam theo lộ trình cam kết tại Hiệp định AKFTA, áp dụng cho giai đoạn 2019 - 2022. Việc ban hành Nghị định theo đúng lộ trình cam kết cắt giảm thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam theo quy định của Hiệp định và theo Danh mục hàng hoá xuất nhập khẩu của Việt Nam đã góp phần hỗ trợ công tác thống kê hải quan về xuất nhập khẩu, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tạo môi trường kinh doanh minh

bach về thuế suất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và cơ quan hải quan trong triển khai thực hiện.

Về kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Hồng Kông, thống kê hải quan cho thấy, số liệu nhập khẩu trung bình giai đoạn 2018 - 2021 đạt xấp xỉ 1,4 tỷ USD. Theo đó, năm 2021 giá trị nhập khẩu tăng 46% so với năm 2020, từ khoảng 1,1 tỷ USD lên 1,6 tỷ USD. Diện mặt hàng nhập khẩu chính từ Hồng Kông (có giá trị từ 20 triệu USD trở lên) trong cơ cấu nhập khẩu năm 2021 tập trung vào các nhóm hàng: Nguyên phụ liệu dệt, may, da giày; Máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng; phế liệu sắt thép; điện thoại các loại và linh kiện; máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện và hàng hóa khác (số liệu tham khảo tại Bảng 1).

Bảng 1: Các nhóm hàng nhập khẩu chính từ thị trường Hồng Kông

Nhóm mặt hàng	Giá trị nhập khẩu năm 2021 (triệu USD)
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	388,8
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	339,6
Phế liệu sắt thép	231,5
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	151,5
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	132,5
Điện thoại các loại và linh kiện	125,2
Vải các loại	68,8
Hàng hóa khác	44,9
Sản phẩm từ chất dẻo	27,5
Sản phẩm từ giấy	27,5
Tổng	1.538

Về tỷ lệ hàng hóa đủ điều kiện hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt AHKFTA (có Giấy chứng nhận xuất xứ C/O mẫu AHK), năm 2019 không ghi nhập số liệu C/O AHK, trung bình giai đoạn 2020 – 2021 đạt giá trị không đáng kể, vào khoảng 0,1% tổng kim ngạch từ Hồng Kông (trung bình 180 nghìn USD mỗi năm). Năm 2020, ghi nhận sự tăng mạnh tỷ lệ tận dụng C/O mẫu AHK, gấp 12 lần so với năm 2020 (từ 28 nghìn USD trong năm 2020 lên 344 nghìn USD trong năm 2021). Mặc dù vậy, về giá trị tuyệt đối có thể nói tác động từ việc thực hiện AHKFTA lên việc tận dụng ưu đãi thuế trong giai đoạn 2020 đến 2021 là vẫn là không đáng kể.

Các nhóm hàng tận dụng được thuế suất AHKFTA bao gồm các mặt hàng là chất thơm, mỹ phẩm, máy móc thiết bị phụ tùng,....

Bảng 2: Các nhóm hàng tận dụng được thuế suất AHKFTA

Nhóm hàng	Giá trị nhập khẩu 2021 hưởng form AHK
Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	245.209
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	57.161

Quá trình thực hiện Nghị định 07/2020/NĐ-CP ngày 05/01/2022 không phát sinh các khó khăn, vướng mắc. Việc ban hành Nghị định biểu thuế cho giai đoạn tiếp theo cần kế thừa các nội dung đã thể hiện được giá trị thực tế trong thực thi cam kết.

3. Đánh giá tác động của điều chỉnh biểu thuế

- Biểu thuế được xây dựng trên cơ sở bám sát cam kết tại Hiệp định nên về cơ bản thuế suất không thay đổi so với lộ trình đã cam kết. Do tác động của việc nhập dòng thuế khi thực hiện chuyển đổi và tuân thủ nguyên tắc chuyển đổi không làm xói mòn cam kết, một số dòng thuế sau khi nhập dòng có mức thuế suất ưu đãi hơn so với Nghị định 07/2020/NĐ-CP, đồng thời việc phân loại mã hàng và mô tả hàng hoá theo AHTN 2022 đòi hỏi chi tiết hoá thêm một số dòng thuế ở cấp độ trên 8 số để bảo lưu cam kết gốc của Việt Nam tại các Hiệp định.

- Về cơ bản, phần lớn các mã hàng trong Biểu thuế không thay đổi so với Biểu thuế theo Nghị định số 07/2020/NĐ-CP hiện hành. Như vậy, việc ban hành Nghị định không phát sinh tác động đến việc thực thi các cam kết trong khuôn khổ Hiệp định AHKFTA đồng thời đảm bảo tính ổn định của biểu thuế ưu đãi đặc biệt.

Do thay đổi Danh mục từ AHTN 2017 sang AHTN 2022, biểu thuế bao gồm 37 dòng hàng ảnh hưởng bởi việc thay đổi mã hàng, tách gộp dòng. Đối với những dòng hàng này, Bộ Tài chính đã xây dựng thuế suất theo nguyên tắc không làm xói mòn cam kết quốc tế.

Các nhóm hàng chính thực hiện tách dòng 10 số khi chuyển đổi Biểu thuế AHKFTA theo AHTN 2017 là: Thủy sản (nhóm 0307), cây và các bộ phận của cây (nhóm 1211), thuốc trừ sâu (nhóm 3808), xăm lớp (nhóm 4011)...

- Kim ngạch nhập khẩu của các nhóm hàng này vào khoảng 454 triệu USD (chiếm 27.87% tổng nhập khẩu từ Hồng Kông năm 2022). Mức thuế suất từ 0% - 24% và không cam kết.

- Trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2027, mức thuế suất trung bình tại Hiệp định AHKFTA giảm từ 3,92% năm 2023 xuống 1,85% năm 2027. Mức thay đổi thuế suất trung bình lớn nhất diễn ra trong năm 2027 với mức giảm từ 2,88% năm 2026 xuống 1,85% trong năm 2027.

Bảng 3: Mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt AHKFTA

	2023	2024	2025	2026	2027
Thuế suất trung bình	3,92	3,92	2,88	2,88	1,85

Theo số liệu thống kê hải quan thời gian qua, giá trị nhập khẩu từ Hồng Kông chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng nhập khẩu từ thế giới (chưa đến 1%), đồng thời tỷ lệ tăng trưởng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ thị trường các nước ASEAN và Hồng Kông AHKFTA bình quân giai đoạn 2018-2021 khá khiêm tốn - tương đương với tăng 5%/năm. Số liệu đánh giá trên cho thấy tổng thu từ thuế nhập khẩu của Việt Nam từ thị trường AHKFTA của những nhóm hàng chịu tác động điều chỉnh sẽ tăng/giảm không đáng kể.
